

**Hội thảo khoa học: "Sử học Việt Nam trong bối cảnh hội nhập và toàn cầu hóa - những vấn đề lý luận và phương pháp tiếp cận"**

Ngày 4/3/2011, tại Hà Nội, Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội và Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh phối hợp tổ chức Hội thảo khoa học với tiêu đề "Sử học Việt Nam trong bối cảnh hội nhập và toàn cầu hóa - những vấn đề lý luận và phương pháp tiếp cận". Đây là Hội thảo lớn thứ ba của giới sử học Việt Nam về vấn đề này tiếp sau Hội thảo lần thứ nhất (1966) và lần thứ hai (1991).

Phát biểu trong phiên khai mạc, GS. TSKH. Vũ Minh Giang, Phó Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội, Phó Chủ tịch Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam nêu rõ: sử học có vai trò quan trọng như một công cụ tri thức để con người nhận thức các quy luật khách quan. Bên cạnh tư liệu sử học thì các yếu tố: năng lực xử lý và khai thác tư liệu, phương pháp luận... là vô cùng quan trọng làm nên giá trị của công trình nghiên cứu. Trong bối cảnh hội nhập hiện nay, cùng với những xu hướng phát triển mới của khoa học, nhiều câu hỏi được đặt ra với giới sử học: chúng ta đang ở đâu trong nền khoa học lịch sử thế giới, sự phân công các lĩnh vực của sử học thế nào, sử học Việt Nam hội nhập đến mức độ nào, thiết lập mối liên hệ của các nhà sử học trong nước và thế giới ra sao...? Hội thảo lần này cần làm sáng tỏ được những vấn đề trên, góp phần nhận diện hướng phát triển cho sử học Việt Nam giai đoạn tới.

Tại Hội thảo, các đại biểu đã cùng trao đổi, thảo luận tại 4 tiểu ban: Tiểu ban 1 đánh giá thực trạng *"những vấn đề*

*lý luận*; Tiểu ban 2 thảo luận về *"phương pháp tiếp cận lịch sử"*; Tiểu ban 3 *"nghiên cứu lịch sử - những nhận thức mới"*; Tiểu ban 4 *"nghiên cứu và giảng dạy, đào tạo lịch sử"*.

Tại Hội thảo, các đại biểu nhất trí với ý kiến cho rằng, nền sử học Việt Nam trải qua chặng đường hơn một nửa thế kỷ xây dựng và phát triển đã đạt được những thành tựu quan trọng, có những đóng góp to lớn vào sự nghiệp giáo dục, vào cuộc đấu tranh giải phóng Tổ quốc, vào công cuộc xây dựng và phát triển đất nước. Sử học trở thành một trong những ngành mũi nhọn của khoa học xã hội và nhân văn, đã và đang trực tiếp tham gia giải quyết những vấn đề lớn về lý luận và thực tiễn phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Tuy nhiên, cũng phải thừa nhận một thực tế rằng, sử học Việt Nam đương đại, trong bối cảnh của những chuyển biến mạnh mẽ của thế giới và trong nước, vẫn còn nhiều hạn chế, bất cập. Nếu những năm 1960, 1970, sử học Việt Nam xuất hiện nhiều công trình nghiên cứu xuất sắc, nhất là trong lĩnh vực lịch sử chống ngoại xâm, thì nay chúng ta chưa có nhiều các công trình sử học đỉnh cao, dù ấn phẩm sử học dường như ngày một nhiều. Trong khi đó, giới sử học nước ngoài lại đang có những tác phẩm nghiên cứu về lịch sử Việt Nam có tiếng vang ngay ở Việt Nam. Bên cạnh đó, còn nhiều vấn đề mà đất nước, xã hội đặt ra thuộc về trách nhiệm của sử học, như chất lượng các sản phẩm đào tạo sử học chưa cao, giáo dục lịch sử ở các cấp học, từ phổ thông đến đại học chưa hiệu quả... Thực trạng trên có nhiều nguyên nhân, trong đó có nguyên nhân liên quan đến các vấn

đề lý luận, phương pháp luận và phương pháp tiếp cận trong nghiên cứu, trong giảng dạy lịch sử.

Tại Hội thảo này, trong bối cảnh toàn cầu hóa các đại biểu cũng xem xét những vấn đề đặt ra trong nghiên cứu lịch sử đương đại, nguồn tư liệu hình ảnh trong nghiên cứu lịch sử cận, hiện đại và sử học gần hơn với hiện thực lịch sử...

PV.

### **Hội thảo quốc tế: Quốc sư Khuông Việt và Phật giáo Việt Nam đầu kỷ nguyên độc lập**

Vừa qua tại Hà Nội, nhân kỷ niệm tròn 1000 năm ngày Quốc sư Khuông Việt viên tịch, Học viện Phật giáo Việt Nam đã phối hợp với Đại học quốc gia Hà Nội tổ chức Hội thảo quốc tế "Quốc sư Khuông Việt và Phật giáo Việt Nam đầu kỷ nguyên độc lập". Tham dự Hội thảo có các chức sắc tôn giáo đến từ Học viện Phật giáo Việt Nam, các nhà nghiên cứu, các học giả đến từ Đại học quốc gia Hà Nội cùng đông đảo các tăng ni, phật tử quan tâm với hơn 70 tham luận được gửi đến.

Hội thảo diễn ra với 1 phiên toàn thể và 2 tiểu ban. Tiểu ban 1: Quốc sư Khuông Việt: thời đại, cuộc đời, sự nghiệp và đóng góp. Tiểu ban 2: Phật giáo Việt Nam: truyền thống và hiện đại.

Quốc sư Khuông Việt được khắc ghi đậm nét như một nhà văn hóa, nhà ngoại giao lỗi lạc trong lịch sử hàng ngàn năm dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam nói chung và tiến trình phát triển của Phật giáo Việt Nam nói riêng, là biểu tượng sống động về truyền thống đạo pháp gắn bó cùng dân tộc, về tinh thần "Hộ quốc an dân" của Phật giáo Việt Nam. Trên 30 năm phục vụ trong các triều Đinh Tiên Hoàng và

Lê Đại Hành, Quốc sư Khuông Việt đã thể hiện được tài năng nhiều mặt của mình. Ông được tham dự việc nước như tể tướng của triều đình, thường cùng nhà vua bàn việc trọng đại của đất nước. Triết lý hành động của Quốc sư Khuông Việt dựa trên nhận thức luận coi cuộc đời là nơi mình có thể giải thoát được bằng chính nhận thức của mình. Thế giới giác ngộ cũng như hành động của Phật giáo không nằm bên ngoài cuộc đời, và con người không cần đi tìm bất cứ một thế giới nào khác. Đó chính là lý do vì sao ông luôn tích cực tham gia vào việc nước việc dân.

Tên tuổi Quốc sư Khuông Việt gắn liền với sự phát triển của Phật giáo Việt Nam đầu kỷ nguyên độc lập. Hội thảo đã nêu bật những đóng góp của các vị thiền sư, trong đó có quốc sư Khuông Việt, và lực lượng Phật giáo, tư tưởng Phật giáo, văn hóa Phật giáo trong buổi đầu cống cố khôi đại đoàn kết dân tộc, xây dựng và phát triển quốc gia phong kiến độc lập. Cùng với đó là những đóng góp của Phật giáo cho việc tạo dựng diện mạo và căn cốt của nền văn hóa dân tộc. Hội thảo cũng phân tích làm rõ quá trình tiếp biến, đồng hành cùng dân tộc của Phật giáo Việt Nam trong lịch sử, những đóng góp của Phật giáo Việt Nam trên các lĩnh vực ngôn ngữ, văn hóa, tư tưởng, triết học, lối sống... trong diễn tiến lịch sử và hiện tại.

Vai trò của di sản văn hóa Phật giáo (vật thể và phi vật thể) đối với việc bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống trong quá trình phát triển đất nước và hội nhập là vô cùng quan trọng. Đó cũng là vấn đề mà Hội thảo quan tâm đối với Phật giáo hiện đại.

PV.

### **Hội thảo quốc tế: Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên trong xã hội đương đại**

Ngày 13/4/2011, tại thành phố Việt Trì, UBND tỉnh Phú Thọ, Ủy ban Quốc gia UNESCO Việt Nam, Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch cùng phối hợp tổ chức Hội thảo khoa học quốc tế “Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên trong xã hội đương đại”.

Tham dự Hội thảo có đại diện lãnh đạo Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch; lãnh đạo tỉnh Phú Thọ; bà Katherine Muller Marin, Trưởng đại diện Văn phòng UNESCO tại Hà Nội cùng nhiều nhà khoa học, nhà quản lý, nghiên cứu văn hóa Việt Nam và các nhà nghiên cứu văn hóa đến từ 16 quốc gia, vùng lãnh thổ như Nhật Bản, Trung Quốc, Australia, Canada, Mỹ...

Tại Hội thảo này, các đại biểu cùng đánh giá, phân tích các giá trị văn hóa-lịch sử của tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên của các quốc gia nói chung, Việt Nam nói riêng, trong đó có tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương. Hội thảo cũng là cơ hội để quảng bá, giới thiệu với bạn bè quốc tế giá trị vô giá về nhiều phương diện của tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương ở Việt Nam, đồng thời ghi nhận những ý kiến của các nhà khoa học Việt Nam và quốc tế xung quanh vấn đề bảo tồn và phát huy tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương, với tư cách một di sản văn hóa phi vật thể. Từ đó có thể hoạch định chương trình hành động quốc gia cho di sản văn hóa vô giá này.

130 tham luận gửi đến Hội thảo, được thảo luận trong 6 tiểu ban, đề cập đến các khía cạnh khác nhau của tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên của các dân tộc, quốc gia nói chung, Việt Nam nói riêng, trong đó có tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương, tập trung vào các vấn đề: Lý thuyết, phương pháp tiếp cận nghiên

cứu tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên ở Việt Nam và trên thế giới; Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên ở Việt Nam và thế giới: tập tục, nghi lễ, những giá trị lịch sử, văn hóa; Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương ở Việt Nam: sự hình thành, phát triển, giá trị lịch sử, văn hóa; Sự biến đổi của tín ngưỡng Hùng Vương trong xã hội đương đại và việc bảo tồn, phát huy tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên và thờ cúng Hùng Vương thời kỳ hội nhập và toàn cầu hóa.

Tại Hội thảo, các đại biểu nhất trí là, ở Việt Nam, thờ cúng tổ tiên là một tập tục có từ lâu đời, tồn tại ở tất cả các thành phần dân tộc, biểu hiện cho truyền thống đạo lý uống nước nhớ nguồn. Vì vậy, người Việt Nam thờ cúng Hùng Vương - những người khai mở nhà nước Văn Lang cổ đại một cách rất tự nhiên. Hàng trăm năm nay ở Việt Nam nói chung và tỉnh Phú Thọ nói riêng, Hùng Vương đã được coi là thuỷ tổ của dân tộc, một thánh vương thiêng liêng và gần gũi với người dân và mỗi cộng đồng làng xã, là điểm tựa tinh thần tạo ra sự cố kết vững bền cho quốc gia dân tộc.

Thờ cúng Hùng Vương không phải là một tôn giáo mà là tín ngưỡng, có gốc rễ sâu xa và sức sống lâu bền trong đời sống văn hóa Việt, giáo dục chữ Hiếu, Lễ, Tâm để hoàn thiện nhân cách con người. Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương của người Việt mang nét đặc sắc riêng, khi cả dân tộc coi Hùng Vương là Quốc Tổ, cả nước có một ngày giỗ chung.

Được tổ chức ngay sau ngày Giỗ Tổ Hùng Vương, buổi Hội thảo là bước hoàn thiện trong quá trình lập hồ sơ đề cử Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương là di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại.

VÂN HÀ